

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TRIẾT HỌC GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

THEORETICAL AND PRACTICAL ISSUES OF THE PHILOSOPHY OF EDUCATION IN VIETNAM TODAY

ĐINH THANH XUÂN (*)

TRẦN MAI ƯỚC (**)

LƯU ĐÌNH VINH (***)

Tóm tắt: Vai trò của triết học giáo dục trong định hướng tư tưởng, giá trị và hành động cho công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam là cần thiết, nhất là trong quá trình đổi mới và hội nhập hiện nay. Bài viết đánh giá thực trạng, qua đó gợi mở một số giải pháp để tiếp tục phát huy vai trò của triết học giáo dục, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đổi mới nền giáo dục nói riêng và phát triển đất nước nói chung trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Lý luận và thực tiễn; triết học giáo dục; Việt Nam.

Abstract: The role of the philosophy of education in shaping orientations of thought, values, and action for the fundamental and comprehensive reform of Vietnam's education system is of critical importance, particularly in the context of ongoing reform and international integration. This article evaluates the current situation and, on that basis, proposes several solutions to further promote the role of the philosophy of education in meeting the requirements and tasks of educational reform in particular, and national development in general, in the present period.

Keywords: Theory and practice; philosophy of education; Vietnam.

Ngày nhận bài: 15/01/2026

Ngày biên tập: 06/3/2026

Ngày duyệt đăng: 19/3/2026

Triết học giáo dục ở Việt Nam có bề dày gắn liền với truyền thống triết học phương Đông, tư tưởng Hồ Chí Minh và hệ thống lý luận Mác - Lênin. Từ quan niệm “học để làm người” đến “học suốt đời”, từ tư tưởng “vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” đến chiến lược xây dựng “xã hội học tập”, nền triết học giáo dục Việt Nam luôn hướng tới phát triển toàn diện con người. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển

đổi số, những vấn đề mới đang đặt ra đối với công tác giáo dục, cần chuẩn bị cho một thế giới biến động, nơi tri thức không còn cố định và giá trị không chỉ đo bằng lợi ích kinh tế. Do đó, nghiên cứu triết học giáo dục không chỉ là nhiệm vụ lý luận, mà là yêu cầu thực tiễn, nhằm định hướng cho sự phát triển của con người Việt Nam trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, chuyển đổi số và phát triển bền vững.

1. Ý nghĩa của triết học giáo dục trong bối cảnh thực tiễn ở Việt Nam hiện nay

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đã đặt nền móng cho việc chuyển từ giáo dục hướng nội dung sang giáo dục hướng năng lực, từ “truyền thụ” sang “phát triển con người”.

(*) PGS.TS.GVCC; Đại học Bách khoa Hà Nội

(**) PGS.TS.GVCC; Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

(***) TS; Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Tuy nhiên, trong những năm qua vấn đề triết học giáo dục vẫn chưa được đặt trong hoạch định chính sách, trong thiết kế chương trình và trong hoạt động sư phạm. Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo là bước đột phá phát triển giáo dục và đào tạo tập trung vào việc đổi mới toàn diện, với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường tính tự chủ đại học.

Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, vai trò của triết học giáo dục trở nên đặc biệt quan trọng khi đất nước bước vào kỷ nguyên chuyển đổi số và toàn cầu hóa tri thức. Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và học trực tuyến đã tạo ra cơ hội mở rộng tiếp cận tri thức, đồng thời cũng đặt ra các vấn đề mới như: con người học để làm gì khi tri thức luôn biến động; làm thế nào để giữ gìn bản sắc, nhân văn trong không gian số toàn cầu... Do đó, triết học giáo dục có thể là công cụ tư duy để phân tích, phản biện và định hướng chính sách giáo dục; giúp xác lập phát triển bền vững, nơi con người là trung tâm và là mục tiêu của mọi hoạt động đổi mới. Nếu chỉ dựa vào khoa học giáo dục mà không có triết học, các chính sách có thể thiếu nền tảng giá trị, ngược lại, nếu chỉ dừng ở lý luận triết học mà không gắn với thực tiễn, tư duy dễ rơi vào trừu tượng. Sự kết hợp biện chứng giữa triết học và giáo dục; giữa tư tưởng và hành động - chính là một trong những chìa khóa để đất nước phát triển bền vững.

Trong thực tế, việc vận dụng triết học giáo dục vào thực tiễn tại các cơ sở giáo dục đại học còn nhiều hạn chế, thể hiện ở sự thiếu nhất quán trong định hướng giáo dục, tư duy lý luận và hành động sư phạm. Điều này dẫn đến triết học nói chung và triết học liên quan đến giáo dục thường bị hiểu hạn hẹp như một lĩnh vực lý thuyết xa rời thực tiễn, khiến việc nghiên cứu, giảng dạy và ứng dụng bị xem nhẹ. Trong chương trình đào tạo sư phạm, triết học giáo dục ít được chú trọng, khiến nhiều nhà giáo thiếu nền tảng tư tưởng để định hướng hoạt động dạy học theo triết lý nhân bản, khai phóng hay phát triển năng lực của người học. Do đó, việc giáo dục vẫn thiên về truyền đạt kiến thức thay vì hình thành tư duy phản biện, nhân cách và giá trị sống.

Bên cạnh đó, một số cán bộ quản lý và giảng viên chưa nhìn nhận sâu sắc các vấn đề triết học trong giáo dục như bản chất con người, mục tiêu giáo dục, mối quan hệ giữa dạy và học, giữa tự do và kỷ luật, giữa tri thức và nhân cách. Vẫn còn tình trạng coi trọng bằng cấp hơn giá trị nhân văn. Khi xã hội chưa đánh giá đúng vai trò của triết học trong giáo dục, thì việc vận dụng triết học giáo dục khó được khuyến khích và duy trì bền vững. Trong xã hội vẫn còn tồn tại tư duy thực dụng trong giáo dục, điều này khiến người học, phụ huynh và thậm chí cả nhà trường đặt nặng mục tiêu thi cử và nghề nghiệp.

2. Triết học ứng dụng và định hướng giá trị trong giáo dục ở Việt Nam

Triết học ứng dụng và định hướng giá trị trong giáo dục Việt Nam giữ vai trò then chốt trong việc xác lập mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa của quá trình dạy - học. Triết học giúp giáo dục không chỉ truyền đạt tri thức mà còn hình thành nhân cách, tư duy phản biện và lý tưởng sống cho con người Việt Nam hiện đại. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, triết học ứng dụng tạo nền tảng để lựa chọn giá trị phù hợp giữa truyền thống dân tộc và chuẩn mực quốc tế, hướng giáo dục phát triển bền vững, nhân văn và khai phóng; giúp người học biết học để làm người. Vì vậy, triết học ứng dụng chính là “la bàn giá trị” định hướng cho sự phát triển toàn diện của nền giáo dục Việt Nam.

Trong giáo dục Việt Nam hiện nay, định hướng giá trị nhân văn thể hiện rõ trong các mục tiêu phát triển bền vững, đặc biệt là đảm bảo công bằng, bao trùm và chất lượng giáo dục cho mọi người. Việc xây dựng “xã hội học tập” là biểu hiện rõ nét của triết học ứng dụng: tri thức trở thành phương tiện của sự giải phóng, chứ không chỉ là công cụ của sản xuất. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” (Hồ Chí Minh, tập 5, 2011, tr.548). Nếu không có giá trị làm nền tảng, triết học ứng dụng dễ rơi vào kỹ trị hóa, tức là chỉ giải quyết vấn đề theo hiệu quả ngắn hạn, biểu hiện ở việc chạy theo chỉ số, xếp hạng, hoặc thành tích đo lường, trong khi bỏ qua phẩm chất, đạo đức và ý nghĩa nhân văn của việc học. Triết học ứng dụng định hướng giá

trị giúp khắc phục bằng cách xác định nơi con người không chỉ được đào tạo để làm việc, mà còn để sống có ý nghĩa.

Cụ thể, vai trò của triết học ứng dụng định hướng thể hiện ở những phương diện sau:

Thứ nhất, định hướng mục tiêu và giá trị nhân văn cho giáo dục: triết học giúp xác lập nền tảng tư tưởng cho việc xác định mục tiêu giáo dục, bảo đảm học không chỉ nhằm truyền thụ tri thức hay kỹ năng nghề nghiệp, mà hướng đến phát triển toàn diện con người. Từ góc nhìn triết học, giáo dục phải góp phần hình thành ý thức đạo đức, tư duy phản biện, năng lực tự chủ và tinh thần nhân văn của người học; định hướng cho các nhà hoạch định chính sách và nhà giáo dục lựa chọn hệ giá trị phù hợp với tiến trình phát triển xã hội, tránh rơi vào thực dụng hay công cụ hóa con người. Nhờ vậy, giáo dục trở thành quá trình bồi dưỡng nhân cách và nhân phẩm, chứ không chỉ là đào tạo nguồn nhân lực.

Thứ hai, định hình phương pháp tư duy và năng lực phản biện: triết học cung cấp các công cụ lý luận để con người biết đặt câu hỏi, phân tích bản chất của sự vật và đánh giá các hiện tượng xã hội một cách độc lập, có căn cứ. Nhờ đó, giáo dục không dừng lại ở việc tiếp thu tri thức mà trở thành quá trình khám phá, đối thoại và kiến tạo hiểu biết mới. Việc vận dụng triết học vào dạy và học góp phần khắc phục lối tư duy thụ động, giáo điều, hướng người học đến tinh thần tự do trí tuệ và tôn trọng chân lý. Do đó, năng lực phản biện - cốt lõi của tư duy hiện đại là thước đo thể hiện chiều sâu triết học trong nền giáo dục khai phóng và nhân văn.

Thứ ba, khơi dậy ý thức đạo đức và trách nhiệm xã hội của sinh viên: với chức năng định hướng giá trị, triết học sẽ giúp người học nhận thức sâu sắc mối quan hệ giữa cái tôi cá nhân và lợi ích cộng đồng, từ đó hình thành thái độ sống có trách nhiệm, biết tôn trọng chuẩn mực đạo đức và hành xử vì lợi ích chung. Quá trình giáo dục không chỉ truyền đạt tri thức mà còn phải bồi dưỡng năng lực tự đánh giá hành vi, khả năng phân biệt đúng - sai, thiện - ác trong đời sống xã hội. Khi triết học được vận dụng đúng đắn, sinh viên sẽ phát triển phẩm chất nhân văn, tinh thần công dân và ý thức cống hiến cho xã hội. Như vậy, giáo dục



Sinh viên Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trao đổi kiến thức chuyên ngành; Ảnh: hcmussh.edu.vn

trở thành công cụ không chỉ đào tạo con người có năng lực, mà còn hình thành con người có đạo đức và trách nhiệm xã hội bền vững.

3. Phát huy vai trò của triết học giáo dục trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam

Một là, cần xác định về tính nhân văn, khai phóng và không gian đối thoại liên văn hóa về triết học giáo dục: việc xây dựng triết lý giáo dục mang tính nhân văn và khai phóng theo tinh thần của UNESCO khi khởi xướng “Ngày Triết học thế giới” là một yêu cầu mang tính chiến lược trong bối cảnh giáo dục toàn cầu đang chuyển dịch mạnh mẽ. UNESCO xem triết học như một không gian chung để nhân loại suy tư về hòa bình, công bằng và phát triển bền vững, do đó, triết lý giáo dục hiện đại không thể tách rời các giá trị phổ quát này. Một triết lý giáo dục nhân văn phải đặt con người làm trung tâm của mọi hoạt động giáo dục, coi mỗi cá nhân là chủ thể sáng tạo và là mục đích cuối cùng của tri thức. Đồng thời, tính khai phóng yêu cầu giáo dục phải giải phóng con người khỏi sự giáo điều, thúc đẩy tư duy phản biện, tự do học thuật và tôn trọng sự đa dạng văn hóa. Theo đó, nền giáo dục Việt Nam không chỉ hướng đến đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao mà còn hình thành những công dân toàn cầu, biết hành động có đạo đức, có trách nhiệm với cộng đồng và với nhân loại.

Ở khía cạnh đối thoại liên văn hóa về triết học giáo dục theo UNESCO khi khởi xướng “Ngày Triết học thế giới” là một định hướng

có ý nghĩa chiến lược nhằm thúc đẩy sự hiểu biết và hợp tác giữa các nền giáo dục trên toàn cầu. UNESCO xem triết học là nơi các dân tộc cùng suy tư về hòa bình, công bằng và phát triển bền vững. Trong lĩnh vực giáo dục, đối thoại liên văn hóa không chỉ là trao đổi học thuật mà còn là quá trình nhận thức lại giá trị của bản sắc, văn hóa và nhân tính phổ quát; giúp các quốc gia, trong đó có Việt Nam tiếp cận triết học giáo dục thế giới không phải để sao chép, mà để hội nhập trong sự khác biệt, làm giàu cho tư tưởng nhân văn dân tộc. Qua đó, triết học giáo dục trở thành cầu nối giữa truyền thống và hiện đại, giữa bản sắc quốc gia và tinh thần toàn cầu, góp phần kiến tạo nền hòa bình trí tuệ và đạo đức bền vững.

Hai là, xác định rõ trách nhiệm triết học đối với xu hướng phát triển xã hội hiện nay: cần nhấn mạnh trách nhiệm của triết học đối với thời đại vì các lý do cơ bản là: định hướng giá trị cho sự phát triển xã hội (tự do, công bằng, nhân phẩm và trách nhiệm); triết học giáo dục hình thành năng lực phản tư và tự phê phán xã hội (khơi dậy tinh thần phản biện); góp phần kiến tạo hòa bình và phát triển bền vững (nuôi dưỡng đối thoại, khoan dung và hợp tác giữa các nền văn hóa). Bởi thực tế, trước những thách thức như khủng hoảng môi trường, bất bình đẳng xã hội và sự phát triển của khoa học - công nghệ, triết học cần đảm nhiệm vai trò định hướng giá trị, giúp con người nhận thức rõ mối quan hệ giữa con người - tự nhiên - xã hội. Vì vậy, “Ngày Triết học thế giới” là một yêu cầu mang tính toàn cầu, phản ánh sứ mệnh của triết học trong việc định hướng sự phát triển nhân loại theo hướng nhân văn, hòa bình và bền vững.

Hiện nay, khi giáo dục đang chuyển mình mạnh mẽ hướng tới tự chủ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, triết học giáo dục càng cần được khẳng định như một công cụ định hướng giá trị và hành động. Quan điểm của UNESCO coi giáo dục là quyền con người suốt đời, được cụ thể hóa qua bốn trụ cột cơ bản: học để biết, học để làm, học để chung sống và học để khẳng định bản thân (<https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000109590>). Đây là nền tảng tư tưởng giúp giáo dục Việt Nam chuyển từ mô hình

“truyền thụ kiến thức” sang “phát triển con người toàn diện” - vừa có năng lực nghề nghiệp, vừa có đạo đức, tư duy phản biện và ý thức công dân toàn cầu. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, triết học giáo dục trở thành điểm tựa cho sự phát triển bền vững, giúp đối thoại giữa truyền thống và hiện đại, giữa lý tưởng nhân văn và thực tế đang diễn ra. Ở Việt Nam, nền tảng tư tưởng này bắt nguồn từ triết học phương Đông, hệ tư tưởng Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, với định hướng “học để làm người”, “học suốt đời”, hướng tới xây dựng xã hội học tập.

Tuy nhiên, việc vận dụng triết học giáo dục còn hạn chế do thiếu hệ triết lý thống nhất, tư duy hành chính hóa trong quản lý, đội ngũ giảng viên chưa được đào tạo chuyên sâu và môi trường xã hội nặng tính thực dụng. Điều đó đòi hỏi sự đổi mới trong đào tạo sư phạm, trong nghiên cứu giáo dục và trong quản lý chính sách. Đồng thời, cần có giải pháp mang tính đồng bộ để triết học ứng dụng và định hướng giá trị trong giáo dục với các chức năng cốt lõi về định hướng mục tiêu nhân văn; định hình tư duy phản biện và sáng tạo; khơi dậy ý thức đạo đức và trách nhiệm xã hội của sinh viên. Kỷ nguyên phát triển bền vững đặt ra yêu cầu tái định nghĩa vai trò của tri thức và con người, trong đó triết học giáo dục giữ vị trí trung tâm và con người trở thành chủ thể của sự phát triển. Chúng ta tin tưởng triết học giáo dục Việt Nam sẽ ngày càng định hình rõ hơn về một nền giáo dục vì con người, như Đảng ta đã xác định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” (Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII, tập I, 2021, tr.115-116)/.

Tài liệu tham khảo:

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.548.
2. Xem <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000109590>.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.115-116.